

Thứ tư ngày 8 tháng 3 năm 20..

Môn: Tiếng Việt

Phân môn: Tập đọc

Bài: **Ga – vrốt ngoài chiến lũy**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu nghĩa các từ khó trong bài: chiến lũy, thấp thoáng, nghĩa quân, thiên thần, ú tim,...
- Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài: Ca ngợi lòng dũng cảm của chú bé Ga – vrốt.

2. Kỹ năng:

- Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc đúng, lưu loát các từ khó: *Chiến lũy, màn khói*, đọc đúng tên riêng người nước ngoài (Ga – Vrốt, Ăng – giôn – ca, Cuộc – phây – rắc) - Đọc diễn cảm toàn bài thể hiện giọng đọc phù hợp với từng nhân vật của truyện.

3. Thái độ:

- Giáo dục cho HS tự nhận thức, xác định giá trị của bản thân. Biết đảm nhận trách nhiệm, ra quyết định trước một vấn đề trong cuộc sống của mình. Dũng cảm trước những thử thách, khó khăn.

II. CHUẨN BỊ :

- GV: Tranh ảnh minh họa bài học, bảng phụ ghi sẵn phần luyện đọc diễn cảm, nội dung bài.
- HS: SGK, vở.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ổn định lớp: (1')

Lớp hát 1 bài

2. Kiểm tra bài cũ: (4')

Bài Thắng biển

- Gọi 2 HS lên bảng:

+ HS 1: Đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi

Những từ ngữ, hình ảnh nào (ở đoạn 1) nói lên sự đe dọa của cơn bão biển ?
(Gió bắt đầu mạnh, nước biển càng dữ, biển cả muốn nuốt tươi con đê mỏng manh như con cá mập đớp con cá chim nhỏ bé.)

+ HS 2: Đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi

Cuộc tấn công dữ dội của cơn bão biển được miêu tả như thế nào ở đoạn 2 ?
(Được miêu tả: Như một đàn cá voi lớn, sóng trào qua những cây vẹt cao nhất, vụt vào thân đê rào rào, một bên là biển, là gió trong cơn giận dữ điên cuồng, một bên là hàng ngàn người với tinh thần quyết tâm chống giữ.)

- HS nhận xét

- GV nhận xét

3. Bài mới: (32 phút)

Giới thiệu bài:(1')

- Cho HS quan sát tranh minh họa và miêu tả những gì thể hiện trong bức tranh.
(Tranh vẽ một em thiếu niên đang chạy trong bom đạn với cái giỏ trên tay.
Những tiếng bom rơi đạn nổ bên tai không thể làm tắt đi nụ cười trên gương mặt chú bé.)

- Hình ảnh của một chú bé được nhà văn nổi tiếng người Pháp Vích – to Huy – go khắc họa rõ nét trong tác phẩm Ga – vrốt ngoài chiến lũy. Vì sao chú bé Ga – vrốt lại ra ngoài chiến lũy và lòng dũng cảm của em được thể hiện như thế nào thì hôm nay cô và các em cùng tìm hiểu bài tập đọc Ga – vrốt ngoài chiến lũy.

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
13'	<p>a) Luyện đọc:</p> <p>- Bài này chia làm 3 đoạn: + Đoạn 1: 6 dòng đầu + Đoạn 2: Tiếp theo đến Ga – vrốt nói. + Đoạn 3: Còn lại.</p> <p>* Lượt 1: Sửa lỗi phát âm cho học sinh.</p> <p>- GV yêu cầu 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn của bài. - GV cho HS nhận xét giọng đọc của các bạn.</p>	<p>- HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn của bài. - HS nhận xét giọng đọc.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét. - Sau lượt đọc đầu tiên bạn nào cho cô biết các từ nào khó đọc và các bạn còn đọc sai. -GV đọc kết hợp sửa lỗi phát âm cho HS một số từ khó, tên riêng nước ngoài: : Ga – Vrốt, Ăng – giôn – ca, Cuốc – phây – rắc. - GV ghi bảng. - GV cho HS đọc lại từng từ khó. - GV cho 1 HS đọc lại toàn bộ từ khó. * Lượt 2: Tìm hiểu nghĩa từ khó. - GV yêu cầu 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. - GV cho HS nhận xét. - GV nhận xét. - Giải nghĩa từ khó: Chiến lũy, nghĩa quân, thiên thần, ú tim. + Bạn nào cho cô biết “chiến lũy” là gì? + Em nào hiểu nghĩa của từ “nghĩa quân”? + “Thiên thần” có nghĩa là gì? + “Ú tim” có nghĩa là gì? - GV cho HS đọc lại các từ. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời: Ga – Vrốt, Ăng – giôn – ca, Cuốc – phây – rắc. - Từng HS đọc lại từ khó - HS đọc lại toàn từ khó. - HS đọc nối tiếp nhau. - HS nhận xét. + Chiến lũy: tuyến phòng thủ được xây dựng kiên cố hoặc dựng tạm bằng các vật có tác dụng che đỡ như bao cát, giương, tủ, bàn, ghé,... + Nghĩa quân: quân khởi nghĩa + Thiên thần: thần ở trên trời, thường được cho là rất đẹp và có nhiều phép lạ (theo quan niệm xưa) + Ú tim: trò chơi trốn tìm của trẻ em.
---	---

<p>10⁷</p>	<p>*Lượt 3: Luyện đọc câu dài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho 3 HS đọc lượt 3. - GV đưa ra các câu: + Cậu làm trò gì đấy? (giọng hoảng hốt, ngạc nhiên) + Vào ngay ! (giọng quát lớn, lo lắng) - GV đọc mẫu các câu. - GV yêu cầu HS lại câu. - GV cho HS đọc thầm nhóm đôi trong vòng 3 phút. - Gọi nhóm HS đọc - GV cho HS nhận xét bài đọc của bạn. - Cho 1 HS đọc lại toàn bài. - GV nhận xét. - GV đọc mẫu toàn bài. <p>* Chuyển ý: Cô đã hướng dẫn các em luyện đọc xong, bây giờ để các em biết rõ hơn Ga – Vrốt ra ngoài chiến lũy để làm gì và cậu ấy đã dũng cảm như thế nào thì cô và các em sang phần tìm hiểu bài.</p> <p>b) Tìm hiểu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1, trao đổi với bạn cùng bàn trả lời câu hỏi: + Ga – vrốt ra ngoài chiến lũy để làm gì? + Vì sao Ga – vrốt lại ra ngoài chiến lũy trong lúc mưa đạn như vậy? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nối tiếp. - HS lắng nghe. - 1 HS đọc lại câu. - HS luyện đọc nhóm đôi. - Nhóm HS đọc. - HS nhận xét. - HS đọc lại toàn bài. - HS lắng nghe. - 2 HS ngồi cùng bàn trao đổi trả lời câu hỏi: + Ga – vrốt ra ngoài chiến lũy để nhặt đạn giúp nghĩa quân. + Vì em nghe thấy Ăng – giôn – ra nói chỉ còn mười phút nữa thì chiến lũy không còn quá mười viên đạn.
-----------------------	---	--

<p>+ Đoạn 1 cho biết gì?</p> <p>- Giảng bài: Chú bé ga – vrốt nghe Æng – giôn – ra thông báo nghĩa quân sắp hết đạn là chú băng ra ngoài chiến lũy để nhặt đạn, giúp nghĩa quân tiếp tục chiến đấu. Hình ảnh Ga – vrốt ngoài chiến lũy đẹp như thế nào, cô và các em cùng tìm hiểu tiếp.</p> <p>- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 2 ?</p> <p>+ Những chi tiết nào thể hiện lòng dũng cảm của Ga – vrốt?</p> <p>- GV giảng: Chú bé Ga – vrốt thật dũng cảm, chú không sợ hiểm nguy, ra ngoài chiến lũy để nhặt đạn cho nghĩa quân dưới làn mưa đạn của kẻ thù. Mặc cho Cuốc – phây – rắc thét giục cậu quay vào chiến lũy, cậu vẫn nán lại để nhặt đạn. Bóng cậu lúc ẩn, lúc hiện dưới làn đạn giặc, cậu không sợ cái chết, cậu chơi trò ú tim với cái chết. Cậu như một thiên thần đang chơi đùa vui vẻ.</p>	<p>+ Đoạn 1 cho biết lí do Ga – vrốt ra ngoài chiến lũy.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc thầm đoạn 2.</p> <p>+ Những chi tiết thể hiện lòng dũng cảm của Ga – vrốt: <i>bóng cậu thấp thoáng dưới làn mưa đạn, chú bé dốc vào miệng giỏ những chiếc bao đầy đạn của bọn lính chết ngoài chiến lũy, Cuốc – phây – rắc thét lên, giục cậu quay vào chiến lũy nhưng cậu vẫn nán lại để nhặt đạn, cậu phốc ra, lui, tới, cậu chơi trò ú tim với cái chết.</i></p>
---	--

<p>- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn cuối và trả lời: + Vì sao tác giả nói Ga – vrốt là một thiên thần?</p> <p>+ Em có cảm nghĩ gì về nhân vật Ga – vrốt ?</p> <p>- GV giảng: Hình ảnh lúc ẩn, lúc hiện, lúc nằm xuống rồi lại đứng thẳng lên, phóc ra, tới, lui, trong lửa khói mịt mù đã được Huy – gô khắc họa rõ nét và sinh động. Chú bé ấy như một thiên thần mà đạn giặc không thể đụng tới được.</p> <p>- Yêu cầu HS đọc thầm toàn bài và nêu nội dung của bài. - GV đính bảng nội dung của bài. - 1 – 2 HS đọc lại nội dung chính của bài.</p> <p>8' c) Hướng dẫn đọc diễn cảm: - Trong bài có người dẫn chuyện, Ga –vrốt, Ăng – giôn – ra, Cuốc – phây –rắc. Cô sẽ cho các em đọc</p>	<p>- HS đọc thầm</p> <p>+ Vì Ga – vrốt giống như các thiên thần có phép thuật không bao giờ chết. Vì bong cậu nhỏ bé, lúc ẩn, lúc hiện trong khói đạn như thiên thần lúc ẩn lúc hiện. Chú không sợ chết, đạn đuổi theo Ga – vrốt, chú chạy nhanh hơn đạn, chơi trò ú tim với cái chết...</p> <p>+ HS phát biểu cảm nghĩ: Ga – vrốt là một thiếu niên anh hùng, không sợ nguy hiểm đến thân mình lo cho nghĩa quân không còn đạn để tiếp tục chiến đấu. Em rất khâm phục lòng dũng cảm của Ga – vrốt.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- Nội dung: Bài văn ca ngợi lòng dũng cảm của chú bé Ga – vrốt</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS đọc theo phân vai.</p>
---	--

<p>phân vai.</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 4 HS nối tiếp nhau đọc truyện theo cách phân vai.- GV nhận xét.- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn cuối.+ Đính đoạn cuối lên bảng.+ GV đọc mẫu+ Yêu cầu HS luyện đọc diễn cảm theo cặp.+ Yêu cầu 2 cặp thi đọc diễn cảm <p>- GV yêu cầu HS nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<ul style="list-style-type: none">- 4 HS đứng tại chỗ đọc phân vai.- Lớp theo dõi, nhận xét. <p>+ HS lắng nghe</p> <p>+ HS đọc diễn cảm theo cặp.</p> <p>+ 2 cặp thi đọc diễn cảm trước lớp.</p> <p>- HS nhận xét</p>
--	--

4. Củng cố: (2')

- Vừa rồi chúng ta học bài gì?(Gà – vrốt ngoài chiến lũy)
- Bài tập đọc nói lên điều gì?(Ca ngợi lòng dũng cảm của chú bé Gà – vrốt)
- Qua bài học này em học tập được ở Gà – vrốt điều gì? (Học tập được ở cậu bé tinh thần dũng cảm, gan dạ và tinh thần lạc quan)

5. Dặn dò:(1')

- Các em về nhà học bài, xem lại bài.
- Chuẩn bị bài mới Dù sao trái đất vẫn quay
- Nhận xét tiết học.

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....